

Bản án số: 141/2020/HS-ST

Ngày: 18/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Quyền.
2. Bà Vũ Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quốc Hưng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 154/2020/TLST-HS ngày 03/9/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2020/QĐXXST-HS ngày 03/9/2020 đối với bị cáo:

Lê Đức H (tên gọi khác: không), sinh năm 1965.

Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Quán Vã, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc Ph và bà Phạm Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; vợ chồng có 03 con chung, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Tại bản án 127/2000/HSST ngày 16/5/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Tại bản án số 152/2000/HSST ngày 22/11/2000, Tòa án nhân thành phố Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Tại bản án số 52/2009/HSST ngày 24/12/2009 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đã chấp hành xong các bản án trên đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Tổ dân phố Quán Vã, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

* *Người chứng kiến:* Anh Đinh Quang Hưng, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Tổ dân phố Khuynh Thạch, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 07/6/2020, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố Quán Vã, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện một đối tượng nam giới đang dừng xe mô tô trên đường bê tông dân sinh có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành yêu cầu kiểm tra thì đối tượng khai nhận tên là Lê Đức H và trình bày đang cất giấu ma túy trên người. Tiến hành kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng tại túi quần soóc phía trước bên trái (theo Hạnh khai là Heroine). Ngoài ra còn tạm giữ 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím và Nokia màu xanh đen, 01 cân điện tử nhãn hiệu Pocket SCALE màu đen, 100.000đ và 01 xe mô tô BKS 20M4-0283 nhãn hiệu Honda màu đỏ của Hạnh đang sử dụng.

Tổ công tác đã tiến hành niêm phong các cục chất bột màu trắng (nghi Heroine) và 02 điện thoại của Hạnh rồi đưa về Công an phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hạnh theo quy định

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 07/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Lê Đức H kết quả: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân các cục chất bột màu trắng (nghi là Heroine) thu giữ của Lê Đức H có khối lượng là 18,61 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 764/KL-KTHS ngày 15/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Các cục chất bột màu trắng thu giữ của Lê Đức H là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 18,61 gam.

Quá trình điều tra, Lê Đức H đã khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 20/02/2020, Hạnh một mình đến khu vực Khu công nghiệp Yên Bình thuộc phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên gặp và mua của một người nam giới tự giới thiệu tên là Minh (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) một gói Heroine với giá 15.400.000đ. Sau khi mua được ma túy H đem về nhà cất giấu mục đích để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời. Đến ngày 07/6/2020 H đi xe mô

tô BKS 20M4-0283 đem gói ma túy và cân điện tử ra khu vực đường bê tông thuộc tổ dân phố Quán Vã, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để bán ma túy, nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an tỉnh Thái Nguyên phát bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 154/CT-VKSPY ngày 03/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lê Đức H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Đức H mức án từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ **5 - 10 triệu** đồng nộp ngân sách Nhà nước.

** Về vật chứng của vụ án:*

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu kèm theo; 01 cân điện tử nhãn hiệu Pocket SCALE màu đen.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím và Nokia màu xanh đen do xác định không liên quan đến việc phạm tội.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 20M4-0283 nhãn hiệu Honda Future Neo Fi màu đỏ H sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị L là vợ bị cáo nên trả lại cho chị L quản lý, sử dụng.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận nội dung truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người chứng kiến. Xét thấy việc người chứng kiến vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 17 giờ 45 phút ngày 07/6/2020 tại khu vực tổ dân phố Quán Vã, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Lê Đức H đã có hành vi tàng trữ trái phép 18,61 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời thì bị lực lượng Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng số 154/CT-VKSPY ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm...

i) Heroine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động thuần túy, được nuôi ăn học đến lớp 7/10 thì nghỉ học, sinh sống, làm ruộng tại địa phương. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu cụ thể: Năm

2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tại bản án 127/2000/HSST ngày 16/5/2000 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên; cũng trong năm 2000 bị cáo bị Tòa án nhân thành phố Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tại bản án số 152/2000/HSST ngày 22/11/2000. Năm 2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại bản án số 52/2009/HSST ngày 24/12/2009, bị cáo chấp hành xong hình phạt của bản án này ngày 8/3/2013, chấp hành xong các hình phạt khác ngày 7/6/2010. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự bị cáo thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố là ông Lê Khắc Ph là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương chiến công hạng 3 nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Ma túy luôn là một vấn nạn đối với toàn xã hội và là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác. Hành vi bán ma túy để trục lợi của bị cáo là rất đáng lên án, vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy cần có mức án nghiêm khắc, buộc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích trục lợi vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu kèm theo; 01 cân điện tử nhãn hiệu Pocket SCALE màu đen là vật chứng của án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 100.000 đồng; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím và Nokia màu xanh đen xác định không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

+ Đối với 01 xe mô tô BKS 20M4-0283 nhãn hiệu Honda Future Neo Fi màu đỏ bị cáo sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị Liên là vợ bị cáo, tại phiên tòa chị Liên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị. Xét thấy chiếc xe trên là tài sản riêng của chị Liên, bị cáo sử dụng đi bán ma túy chị Liên không biết nên trả lại cho chị Liên quản lý, sử dụng.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, theo Lê Đức H khai số Heroine mà Cơ quan điều tra thu giữ là do H mua của một người nam giới tên Minh (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực Khu công nghiệp Yên Bình thuộc phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Hình phạt chính: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đức H **8 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Lê Đức H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Lê Đức Hạnh **10.000.000đ** (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A2 ghi hoàn trả 0,173 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A1 ghi 18,40 gam chất bột màu trắng; 01 cân điện tử nhãn hiệu Pocket SCALE màu đen đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh cũ, đã qua sử dụng Imel: 354896085405986; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh cũ, đã qua sử dụng không có số imel và số tiền 100.000đồng .

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Liên: 01 xe mô tô Honda BKS 20M4 - 0283 màu đỏ xám, cũ đã qua sử dụng, số máy: C35E-2052966- số khung: Y620169.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 10/9/2020 và Ủy nhiệm chi số 246 ngày 8/9/2020 của Công an thị xã Phổ Yên).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Lê Đức H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Liên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên,.
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Toàn